TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM** Bản án số: 57/2021/HS-ST Ngày: 25/10/2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Duy và ông Nguyễn Đình Thật.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST - HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 12/10/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phạm Văn Đ1 (đã chết) và bà Trần Thị C; có vợ là Tạ Thị H và 04 con; lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 02/8/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Bị hại**: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

*** Những người làm chứng**: Anh Bùi Thế A, sinh năm 1986; ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1968. (tất cả vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/7/2021, bị cáo Phạm Văn Đ ngồi uống nước tại quán bán nước của chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam. Lợi dụng lúc chị N đi ra phía sau quán, Đ đã lấy trộm

400.000 gồm 02 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 200.000 đồng trong hộp sắt để ở trong tủ kính của quán rồi cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi gọi chị N trả 25.000 đồng tiền nước uống và đi bộ ra khỏi quán. Sau khi Đ đi bộ ra khỏi quán được một đoạn thì chị N phát hiện bị mất tiền nên truy hô. Lúc này Lực lượng Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam đang tuần tra tại thôn T, xã Đ đã truy đuổi, bắt giữ Đ và đưa về trụ sở UBND xã Đ lập biên bản vụ việc, tạm giữ số tiền 400.000 đồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu TĐ.

Trong quá trình làm việc với Công an xã Đ, Đ khai nhận ngoài lần trộm cắp tiền của chị N, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô tại nhà anh Hoàng Văn L, sinh năm 1977 ở thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; cụ thể: Khoảng 9 giờ ngày 03/7/2021, bị cáo đi bộ từ chỗ ở đến khu vực nhà anh Hoàng Văn L thì nhìn thấy bên trong cổng nhà anh L có 01 chiếc xe mô tô BKS 90F6-05xx, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe và không thấy người nào ở đó. Nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên Đ lén lút mở cổng đi vào dắt chiếc xe mô tô ra ngoài rồi điều khiển chiếc xe mô tô (trong cốp xe có 01 đăng ký xe số 00325xx) đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Bùi Thế A bán chiếc xe này cho anh A với giá 750.000 đồng. Ngày 06/7/2021, anh A đã bán chiếc xe mô tô mua của Đ cho ông Nguyễn Tiến L với giá 2.300.000 đồng.

Sau khi nhận được đơn trình báo về việc mất tài sản của chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn L, Công an xã Đ đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B để giải quyết theo thẩm quyền. Căn cứ các tài liệu điều tra đã được thu thập, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã bắt, tạm giữ Phạm Văn Đ và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được vật chứng, đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, đeo biển kiểm soát 90F6-05xx, số máy 001873, số khung 001873 và 01 đăng ký xe mô tô số 0032515 cấp ngày 28/7/2004, tên đăng ký xe là Lương Văn L, trú tại thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Ngày 28/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục định giá đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANLIM BKS 90F6-05xx đã tạm giữ. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục kết luận: *"Trị giá của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, màu sơn xanh, biển kiểm soát 90F6-05xx, số khung 001873, số máy 001873, loại xe nữ, phần hông xe có dán tem Wave an pha, xe có 02 gương chiếu hậu, đăng ký năm 2004, đã qua sử dụng là 2.400.000 đồng"*.

Ngày 21/9/2021 Công an huyện B ra Quyết định số 70/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính, phạt số tiền 1.500.000 đồng đối với Phạm Văn Đ về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" tiền của chị N vào ngày 27/7/2021.

Tại Cáo trạng số 56/CT - VKS - SH ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Đ đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như nội dung vụ án đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu FANLIM, đeo biển kiểm soát 90F6-05xx trị giá 2.400.000 đồng của anh Hoàng Văn L, sinh năm 1977 ở thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam vào sáng ngày 03/7/2021 của bị cáo Phạm Văn Đ đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân. Bị cáo là đối tượng lười lao động, nhiều lần trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự an toàn xã hội; gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân do đó Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét đến thái độ ăn năn hối cải, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu, tài sản đã tạm giữ: Do 400.000 đồng là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N; 01 chiếc xe mô tô đeo biển kiểm soát 90F6-05xx và các giấy tờ có liên quan là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Văn L; Cơ quan CSĐT Công an huyện B trả lại tài cho chị N và anh L là đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do anh Hoàng Văn L và anh Bùi Thế A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Tình tiết khác của vụ án: Ngày 03/7/2021 anh Bùi Thế A đã mua chiếc xe mô tô BKS 90F6-05xx của Phạm Văn Đ với giá 750.000 đồng, đến ngày 06/7/2021 anh A đã bán chiếc xe mô tô cho ông Nguyễn Tiến L với giá 2.300.000 đồng. Khi mua bán, anh A và ông L không biết chiếc xe mô tô do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh A và ông L.

Mặc dù ngày 27/7/2021 bị cáo Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp 400.000 đồng của chị Nguyễn Thị N. Tuy nhiên tại thời điểm trộm cắp tiền, Đ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*" hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 Bộ luật Hình sự. Do đó ngày 21/9/2021 Công an huyện B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.500.000 đồng đối với Phạm Văn Đ về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" tiền của chị N vào ngày 27/7/2021 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (27/7/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị hại là anh L biết được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B, huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)